SAO Y; VĂN PHÒNG, ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG; 03/11/2026; 14:24:06 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4622/QĐ-UBND	*Hải Phòng, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Phương án ứng phó với các cấp độ và tình huống đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực năng lượng theo Kịch bản khung của Bộ Công Thương trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ ban hành Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-BCT ngày 03/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Kịch bản khung ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực năng lượng;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 6418/TTr-SCT ngày 27/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án ứng phó với các cấp độ và tình huống đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực năng lượng theo Kịch bản khung của Bộ Công Thương trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Công Thương phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Phương án này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (để b/c)
- TTTU, TTHĐND (để b/c)
- CT, PCT UBND TP Hoàng Minh Cường;
- PCVP UBND TP Phạm Huy Hoàng;
- Các Phòng: XD&CT, NV&KTGS;
- Lưu: VT, B.Đ.Hùng.

TM.UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Cường

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ

Với các cấp độ và tình huống đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực năng lượng theo Kịch bản khung của Bộ Công Thương trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030

(Kèm theo Quyết định số 4622/QĐ-UBND ngày 03/11/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1320/QĐ-BCT ngày 03/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, đảm bảo phù hợp với thực tiễn của thành phố.

- Chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa các nguy cơ khủng hoảng năng lượng, đứt gãy chuỗi cung ứng, sự cố lưới điện và hạ tầng năng lượng để có các biện pháp ứng phó phù hợp; bảo đảm cung ứng năng lượng an toàn, liên tục; duy trì vận hành hệ thống năng lượng trọng yếu.

- Thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành, sẵn sàng xử lý nhanh, hiệu quả các tình huống phát sinh, hạn chế thiệt hại đến kinh tế - xã hội, ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh và khôi phục nhanh hệ thống sau sự cố.

2. Yêu cầu

- Chủ động nhận diện các mối đe dọa an ninh phi truyền thống trong lĩnh vực năng lượng.

- Xác định sớm được nguy cơ khủng hoảng, gián đoạn, đứt gãy nguồn cung năng lượng để triển khai các biện pháp, cơ chế ứng phó phù hợp, hiệu quả; xác định rõ trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các doanh nghiệp năng lượng trên địa bàn.

- Vận dụng linh hoạt nguyên tắc "ba chủ động" (*chủ động phương án, chủ động con người, chủ động phương tiện*), "bốn tại chỗ" (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) kết hợp với sự chi viện, hỗ trợ tập trung, thống nhất từ cấp trên và các lực lượng liên quan theo Kịch bản khung của Bộ Công Thương.

II. TỔNG QUAN VỀ HỆ THỐNG ĐIỆN, CUNG ỨNG XĂNG DẦU TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

1. Hệ thống điện

1.1. Nguồn điện trên địa bàn thành phố:

Trên địa bàn thành phố hiện có 03 nhà máy nhiệt điện (than) đang phát điện vào hệ thống lưới điện Quốc gia với tổng công suất 3.440MW, cụ thể:

- Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại công suất 440 MW và Nhiệt điện Phả Lại 2 công suất 600MW;

- Nhà máy nhiệt điện Hải Dương (BOT) thuộc Công ty TNHH điện lực JAKS Hải Dương công suất 1200 MW;

- Nhà máy nhiệt điện Hải Phòng 1 và 2 công suất 1.200MW;

Tổng sản lượng điện trung bình (huy động 70% công suất) khoảng 21 tỷ kWh điện/năm.

1.2. Lưới điện 220kV

Trên địa bàn thành phố có 11 Trạm biến áp 220kV với tổng công suất đặt 4.625MVA gồm: Thủy Nguyên (2x250MVA), Đồng Hòa (2x250MVA), Đình Vũ (2x250MVA), Vật Cách (125+250MVA), Nhiệt điện Hải Phòng (2x125MVA), Dương Kinh (1x250MVA), Hải Dương (2x250MVA); Hải Dương 2 (2x250MVA); Nhiệt điện Hải Dương (1x250MVA) và Sân phân phối Nhiệt điện Phả Lại (2x250MVA); Gia Lộc (2x250MVA)

1.3. Lưới điện 110kV

Trên địa bàn thành phố có 71 Trạm biến áp với 133 Máy biến áp, tổng công suất đặt 6.635MVA và 120 đường dây 110kV với tổng chiều dài khoảng 1064,61 km, trong đó:

- Công ty Điện lực Hải Phòng quản lý: 52 Trạm biến áp, 93 Máy biến áp, công suất 5.071MVA và 1.001,75 km đường dây 110kV.

- Khách hàng quản lý: 16 Trạm biến áp, 36 Máy biến áp, công suất 1.312MVA và 62,86 km đường dây 110kV.

- Truyền tải quản lý: 04 Trạm biến áp 110kV đặt tại Trạm biến áp 220kV với công suất đặt 252MVA.

2. Hệ thống cung ứng xăng dầu

- Trên địa bàn thành phố Hải Phòng có 10 kho xăng dầu với tổng dung tích là 467.700 m^3; 01 thương nhân đầu mối xăng dầu, 05 thương nhân là đơn vị trực thuộc và nhận ủy quyền của thương nhân đầu mối xăng dầu, 14 thương nhân phân phối, gần 250 thương nhân kinh doanh bán lẻ, với tổng số 498 cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng dầu.

- Các cửa hàng xăng dầu được phân bổ khắp trên địa các các xã, phường, đặc khu và cung ứng đủ cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn thành phố Hải Phòng *(hệ thống các cửa hàng xăng dầu của Petrolimex và PVOIL chiếm trên 55% sản lượng tiêu thụ kinh doanh xăng dầu của toàn địa bàn thành phố).*

III. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Cấp độ 1 - Không có nguy cơ đáng kể, kiểm soát được

1.1. Tình huống

Hệ thống vận hành ổn định, không có nguy cơ đáng kể, kiểm soát được.

1.2. Biện pháp ứng phó:

Giám sát thường xuyên.

1.3. Phân công nhiệm vụ:

Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn được giao có trách nhiệm theo dõi, giám sát thường xuyên các yếu tố, nguy cơ phi truyền thống có thể đe dọa đến an ninh trong lĩnh vực năng lượng trên địa bàn.

2. Cấp độ 2 – Xuất hiện dấu hiệu bất thường hoặc nguy cơ tiềm ẩn

2.1. Tình huống 1: Dự báo thời tiết cực đoan dẫn đến nguy cơ thiếu điện

2.1.1. Dấu hiệu nhận biết

Do tác động của biến đổi khí hậu dẫn đến tình trạng hạn hán, nắng nóng xuất hiện sớm, kéo dài, gay gắt hơn trung bình nhiều năm, bao trùm nhiều khu vực trên cả nước, đặc biệt tại miền Bắc, nền nhiệt liên tục duy trì ở mức cao khiến nhu cầu sử dụng điện tăng đột biến.

2.1.2. Biện pháp ứng phó

a) Tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp giảm phụ tải đỉnh, dịch chuyển phụ tải, điều chỉnh phụ tải điện; chủ động huy động các nguồn điện tại chỗ, nguồn điện dự phòng khi hệ thống điện có nguy cơ thiếu hụt công suất; tăng cường sử dụng năng lượng tại chỗ nhằm giảm áp lực cung ứng điện từ hệ thống quốc gia.

b) Triển khai đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, nhất là với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, các khách hàng tiêu thụ điện lớn trong việc thực hiện tiết kiệm điện và tham gia các chương trình quản lý phụ tải điện.

c) Tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tham gia lắp đặt điện mặt trời mái nhà (ĐMTMN); phấn đấu đạt mục tiêu hàng năm có khoảng 10% cơ quan công sở và 10% hộ gia đình tại địa phương lắp đặt, sử dụng ĐMTMN.

d) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về sử dụng điện gây lãng phí.

đ) Triển khai các giải pháp tiết kiệm điện có thể áp dụng ngay lập tức:

- Thực hiện tiết kiệm điện tại cơ quan, công sở:

+ Thực hiện nghiêm các giải pháp sử dụng điện trong giờ cao điểm.

+ Rà soát, thay thế, loại bỏ các thiết bị tiêu thụ điện hiệu suất thấp; ưu tiên đầu tư, mua sắm thiết bị có hiệu suất năng lượng cao theo quy định; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong giám sát, quản lý tiêu thụ điện tại cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện tiết kiệm điện trong chiếu sáng công cộng và chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch tiết kiệm điện đối với hệ thống chiếu sáng công cộng, tắt toàn bộ hệ thống chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời; bảo đảm phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 30% tổng điện năng tiêu thụ.

+ Điều chỉnh thời gian vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng theo nhu cầu thực tế; thực hiện tắt, giảm công suất chiếu sáng tại các khu vực ít nhu cầu, các khung giờ cao điểm và sau 23 giờ 00'; bảo đảm tiết kiệm điện nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu về an toàn giao thông, an ninh trật tự.

+ Các nhà hàng, khách sạn, cơ sở dịch vụ thương mại, tổ hợp văn phòng và tòa nhà chung cư tắt hoặc giảm tối thiểu 50% công suất chiếu sáng quảng cáo trang trí ngoài trời vào cao điểm buổi tối của hệ thống điện theo yêu cầu của đơn vị điện lực tại địa phương; tuân thủ các quy định về chiếu sáng tiết kiệm và hiệu quả.

- Thực hiện tiết kiệm điện tại các hộ gia đình: Khuyến khích các hộ gia đình lắp đặt và sử dụng hệ thống ĐMTMN kết hợp với hệ thống lưu trữ năng lượng để chủ động một phần nguồn cung cho gia đình và tiết kiệm chi phí tiền điện; lắp đặt hệ thống đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời và các giải pháp sử dụng năng lượng tái tạo phù hợp.

- Thực hiện tiết kiệm điện tại các cơ sở kinh doanh thương mại và dịch vụ

+ Phối hợp với đơn vị điện lực trong thực hiện các chương trình Quản lý nhu cầu điện/Điều chỉnh phụ tải (DSM/DR), huy động máy phát điện dự phòng khi có yêu cầu của đơn vị điện lực nhằm bảo đảm vận hành an toàn hệ thống điện.

+ Ưu tiên áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tại chỗ, đặc biệt là ĐMTMN và các giải pháp sử dụng năng lượng tái tạo phù hợp.

- Thực hiện tiết kiệm điện tại doanh nghiệp sản xuất

+ Các doanh nghiệp sản xuất, đặc biệt là các doanh nghiệp thuộc danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn thành phố chủ động xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả năm 2026 và hàng năm; lồng ghép mục tiêu tiết kiệm điện vào kế hoạch sản xuất, kinh doanh và quản lý năng lượng của doanh nghiệp.

+ Đẩy mạnh tham gia các chương trình quản lý nhu cầu điện, dịch chuyển phụ tải điện và điều chỉnh phụ tải điện; chủ động xây dựng phương án điều chỉnh kế hoạch sản xuất, bố trí ca kíp hợp lý nhằm hạn chế sử dụng điện vào giờ cao điểm; sẵn sàng tham gia tiết giảm phụ tải theo yêu cầu của đơn vị điện lực.

+ Chủ động chuẩn bị phương án bảo đảm cung cấp điện dự phòng, trong đó khuyến khích trang bị sẵn sàng nguồn điện dự phòng phù hợp như máy phát điện, lắp đặt, tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng gió, hệ thống BESS vào hệ thống năng lượng nội bộ; ưu tiên sử dụng các thiết bị được dán nhãn năng lượng hiệu suất cao; tăng cường phối hợp chặt chẽ với đơn vị điện lực trong quá trình vận hành, đảm bảo vận hành an toàn ổn định hệ thống điện khi hệ thống có nhu cầu.

+ Các cơ sở sử dụng năng lượng có điện năng tiêu thụ từ 500 nghìn kWh/năm trở lên phải tiết kiệm ít nhất 3,0% điện năng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm hoặc phải tiết kiệm ít nhất 3,0% tổng điện năng tiêu thụ trong năm.

2.1.3. Phân công nhiệm vụ:

a) Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Thực hiện đầy đủ nghiêm túc mục tiêu, yêu cầu, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương đã được Ủy ban nhân dân thành phố giao tại các Kế hoạch: số 50/KH-UBND ngày 12/02/2026 về việc thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố; số 186/KH-UBND ngày 21/5/2026 về việc thực hiện tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Xây dựng và ban hành nội quy tiết kiệm điện tại cơ quan, bảo đảm tiết kiệm tối thiểu 5% tổng điện năng tiêu thụ trong năm, tiết kiệm tối thiểu 10% tổng điện năng tiêu thụ trong các tháng cao điểm (4,5,6,7).

- Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với điện lực địa phương thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc sử dụng điện tiết kiệm tại các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, nhà hàng và hộ gia đình.

b) Sở Công Thương

- Chủ động đôn đốc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về bảo đảm cung ứng điện, an toàn điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển điện mặt trời mái nhà.

- Hướng dẫn các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, cơ sở phải thực hiện định mức tiêu hao năng lượng theo quy định, các khách hàng sử dụng điện lớn và tiêu thụ nhiều điện năng trên địa bàn thành phố triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp tiết kiệm điện.

- Đôn đốc Công ty Điện lực Hải Phòng, các đơn vị phân phối và bán lẻ điện, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc sử dụng điện tiết kiệm tại các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, nhà hàng, hộ gia đình và triển khai các chương trình quản lý phụ tải điện, an toàn điện, sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả.

c) Công ty Điện lực Hải Phòng, các đơn vị phân phối và bán lẻ điện trên địa bàn thành phố:

- Phối hợp với Sở Công Thương và các Sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai các chương trình quản lý phụ tải điện, an toàn điện, tiết kiệm điện đặc biệt trong thời gian cao điểm về nắng nóng.

- Triển khai các giải pháp bảo đảm cung ứng điện an toàn, ổn định trong mùa nắng nóng hàng năm; xây dựng các phương án ứng phó với tình huống thiếu điện, mất cân đối cung cầu điện.

- Thực hiện các giải pháp quản lý kỹ thuật, đầu tư, cải tạo và nâng cấp lưới điện, tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, hạn chế sự cố, bảo đảm lưới điện vận hành an toàn, ổn định, tin cậy, giảm tổn thất điện năng.

- Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án bảo đảm cung ứng điện cho các phụ tải trên địa bàn thành phố. Tuyên truyền, vận động khách hàng ký cam kết thực hiện các chương trình quản lý phụ tải điện, điều chỉnh phụ tải phi thương mại và dịch chuyển phụ tải ra khỏi khung giờ cao điểm, tiết kiệm điện, tiết giảm điện trong trường hợp xảy ra mất cân đối cung cầu điện; phối hợp với khách hàng xây dựng phương án huy động các máy phát điện dự phòng, chuẩn bị trong trường hợp xảy ra mất cân đối cung cầu điện.

- Thực hiện trình tự, thủ tục ngừng giảm cung cấp điện theo đúng quy định hiện hành để các doanh nghiệp, cơ sở lập kế hoạch sản suất phù hợp với tình hình cung ứng điện, hạn chế tối đa việc ngừng, giảm cung cấp điện (trừ trường hợp bất khả kháng) để giảm thiểu các thiệt hại do ngừng, giảm cung cấp điện gây ra.

- Chỉ đạo các đơn vị Điện lực khu vực chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả tại các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, nhà hàng, hộ gia đình.

2.2. Tình huống 2: Giá xăng dầu tăng bất thường

2.2.1. Dấu hiệu nhận biết

- Giá xăng dầu trong nước tăng liên tục qua nhiều kỳ điều hành.

- Mức tăng giá lớn trong thời gian ngắn hoặc duy trì ở mức cao trong thời gian dài.

- Chi phí vận tải, logistics tăng mạnh.

- Giá nhiều mặt hàng thiết yếu có xu hướng tăng theo giá nhiên liệu.

- Xuất hiện hiện tượng đầu cơ, mua tích trữ hoặc lợi dụng tăng giá bất hợp lý.

2.2.2. Biện pháp ứng phó

a) Theo dõi, đánh giá tình hình

- Thường xuyên cập nhật diễn biến giá dầu thô thế giới và giá xăng dầu trong nước.

- Đánh giá tác động đối với các ngành sản xuất, vận tải, thương mại, dịch vụ và đời sống dân cư.

- Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Công Thương và các cơ quan có liên quan khi xuất hiện biến động bất thường.

b) Bảo đảm nguồn cung và ổn định thị trường

- Duy trì nguồn cung xăng dầu ổn định trên địa bàn thành phố.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu thực hiện nghiêm quy định về dự trữ lưu thông và duy trì giờ bán hàng đã đăng ký.

- Không để xảy ra tình trạng đầu cơ, găm hàng hoặc tạo khan hiếm giả tạo nhằm trục lợi.

- Chủ động phối hợp với các thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối để bảo đảm nguồn cung liên tục.

c) Kiểm soát tác động lan tỏa của giá xăng dầu

- Theo dõi chặt chẽ giá cước vận tải hành khách, vận tải hàng hóa và dịch vụ logistics.

- Theo dõi diễn biến giá các mặt hàng thiết yếu chịu ảnh hưởng trực tiếp từ giá nhiên liệu.

- Đánh giá tác động đối với chỉ số giá tiêu dùng (CPI) và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Tham mưu các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh khi cần thiết theo quy định của pháp luật.

d) Kiểm tra, kiểm soát thị trường

- Tăng cường kiểm tra việc niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh xăng dầu, nhất là quy định dự trữ lưu thông và đăng ký giờ bán hàng.

- Kiểm tra các hành vi lợi dụng biến động giá để đầu cơ, găm hàng, tăng giá trái quy định hoặc trục lợi bất hợp pháp.

- Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

đ) Công tác thông tin, tuyên truyền

- Công khai, minh bạch thông tin về diễn biến giá xăng dầu và các giải pháp điều hành của Chính phủ, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp chủ động phương án sản xuất, kinh doanh phù hợp.

- Không để phát sinh tâm lý hoang mang, mua tích trữ hoặc đầu cơ.

- Kịp thời phát hiện, xử lý và phản bác các thông tin sai lệch gây ảnh hưởng đến thị trường.

2.2.3. Phân công nhiệm vụ

a) Sở Công Thương

- Chủ trì theo dõi diễn biến thị trường xăng dầu.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp bình ổn thị trường.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn thành phố.

- Xử lý các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá trái quy định.

- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Công Thương.

b) Sở Xây dựng

- Theo dõi tác động của giá nhiên liệu đến hoạt động vận tải và chi phí logistics.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm hoạt động vận tải hàng hóa, lưu thông xăng dầu thuận tiện trên địa bàn.

- Phối hợp tham mưu giải pháp giảm thiểu tác động đối với hoạt động vận tải trên địa bàn.

c) Công an thành phố

- Bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu vực kinh doanh xăng dầu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

d) Sở Tài chính

Phối hợp với các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

đ) Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Theo dõi tác động của giá xăng dầu đến sản xuất nông nghiệp, thủy sản và các lĩnh vực sử dụng nhiều nhiên liệu.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý các vấn đề liên quan đến môi trường trong hoạt động dự trữ, vận chuyển và cung ứng xăng dầu.

e) Ủy ban nhân dân cấp xã

- Theo dõi diễn biến thị trường tại địa bàn.

- Kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc; báo cáo các trường hợp thiếu hụt nguồn cung và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh tại địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, tuyên truyền và ổn định thị trường trên địa bàn.

g) Các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu

- Theo dõi sát diễn biến thị trường xăng dầu. Thực hiện nghiêm các quy định về kinh doanh xăng dầu, nhất là các quy định về dự trữ, cung ứng xăng dầu; duy trì giờ bán hàng theo thời gian đã đăng ký.

- Duy trì nguồn cung ổn định, không đầu cơ, găm hàng.

- Kịp thời báo cáo cơ quan quản lý nhà nước khi phát sinh khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh xăng dầu.

3. Cấp độ 3 - Rủi ro đã tác động cục bộ hoặc có khả năng lan rộng

3.1. Tình huống 1: Thiếu điện diện rộng

3.1.1. Dấu hiệu nhận biết

Suy giảm chất lượng điện năng (*điện yếu*) trên diện rộng; thiếu công suất nghiêm trọng vượt quá khả năng xử lý thông thường, phải thực hiện tiết giảm phụ tải ngoài kế hoạch.

3.1.2. Biện pháp ứng phó

a) Thực hiện các giải pháp đã nêu tại tình huống: "*Dự báo thời tiết cực đoan dẫn đến nguy cơ thiếu điện*".

b) Sau khi thực hiện hết các biện pháp điều chỉnh phụ tải, công suất sử dụng toàn thành phố vẫn có nguy cơ vượt mức phân bổ, sẽ tiết giảm phụ tải theo các kịch bản thiếu hụt công suất ở các mức từ 5% đến 50% Pmax dự báo. Căn cứ theo đặc điểm, tính chất và nhu cầu sử dụng của các phụ tải. Thực hiện phân loại phụ tải thành các nhóm theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Nhóm 1:

+ Thành phần thứ nhất (Nhóm 1.1): Là nhóm khách hàng sử dụng điện quan trọng thuộc diện ưu tiên cấp điện khi bên bán điện thực hiện ngừng, giảm mức cung cấp điện trong hệ thống điện trên địa bàn thành phố năm 2026 được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 12/02/2026.

+ Thành phần thứ hai (Nhóm 1.2): Là nhóm phụ tải gồm các Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) có tính chất đặc biệt quan trọng đến kinh tế, chính trị của thành phố với giá trị xuất khẩu lớn, đóng góp cao vào GDP/GRDP của thành phố. Nhóm này chỉ thực hiện tiết giảm ở mức 30% trở lên.

- Nhóm 2: Là phần đường dây/nhánh đường dây chủ yếu cấp điện cho thành phần phụ tải sinh hoạt, thời gian tiết giảm không quá 08 tiếng/ngày đối với một khu vực, hạn chế tối đa việc tiết giảm vào các khung giờ sinh hoạt của phụ tải. Nhóm phụ tải này chỉ tiết giảm khi đã tiết giảm hết khả năng các phụ tải công nghiệp thuộc nhóm 3 và nhóm 4.

- Nhóm 3: Là phần đường dây/nhánh đường dây cấp điện cho nhóm phụ tảicông nghiệp, các Công ty sản xuất có lò luyện kim, kho lạnh khi mất điện có thể gây thiệt hại lớn về kinh tế và thời gian khôi phục sản xuất kéo dài. Nhóm phụ tải nàyhạn chế tiết giảm trong các kịch bản theo các mức phân bổ. Tuy nhiên nhóm phụ tải này sẽ đề nghị khách hàng thực hiện các biện pháp như điều chỉnh phụ tải (DR), dịch chuyển phụ tải và tự tiết giảm trong nội bộ khách hàng. Nhóm phụ tải này được thực hiện tiết giảm khi đã tiết giảm hết khả năng các phụ tải công nghiệp thuộc nhóm

- Nhóm 4:

+ Thành phần thứ nhất (Nhóm 4.1): Là nhóm phụ tải khi mất điện không ảnh hưởng hoặc ảnh hưởng nhỏ đến kinh tế, chất lượng sản phẩm, có thể khôi phục sản xuất ngay khi có điện trở lại như: Nhóm ngành xây dựng, da dày, dệt may, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề…

+ Thành phần thứ hai (Nhóm 4.2): Là nhóm khách hàng tiêu thụ điện lớn như: Các khách hàng sản xuất xi măng, sắt thép, vật liệu xây dựng, khai khoáng (trừ khai thác than cung cấp cho các nhà máy điện); Chế biến gỗ, giấy, cao su...Nhóm phụ tải này sẽ được chọn tiết giảm đầu tiên.

- Chi tiết phương án tiết giảm tương ứng các mức thiếu hụt 5%, 10%, 15%, 20%, 25%, 30%, 35%, 40%, 50% công suất cực đại sẽ được thể hiện trong các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt phương án cung ứng điện hàng năm trong trường hợp thiếu nguồn.

3.1.3. Phân công nhiệm vụ

a) Sở Công Thương

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Công ty Điện lực Hải Phòng tổ chức thực hiện Phương án cung ứng điện trên địa bàn thành phố được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với Công ty Điện lực Hải Phòng, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền về tiết kiệm điện đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố. Tổ chức tuyên truyền tới các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, cận trọng điểm đối với việc thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và tham gia thực hiện các sự kiện điều chỉnh phụ tải điện theo yêu cầu của các cấp điều độ hệ thống điện.

b) Công ty Điện lực Hải Phòng

- Tổ chức thực hiện ngừng, giảm cung cấp điện khi xảy ra tình trạng thiếu nguồn điện trên địa bàn thành phố theo phương án cung ứng điện đã được phê duyệt.

- Tăng cường tuyên truyền đến khách hàng sử dụng điện về những khó khăn (nếu có) trong việc cung cấp điện trên hệ thống điện quốc gia đặc biệt là các tháng cao điểm mùa khô tại miền Bắc; vận động khách hàng sử dụng điện, đặc biệt là các khách hàng sử dụng điện lớn hưởng ứng, tham gia Chương trình điều chỉnh phụ tải (DR). Thực hiện theo dõi, giám sát phụ tải, kịp thời thông báo tới khách hàng thực hiện các giải pháp điều chỉnh phụ tải, bảo đảm không sử dụng vượt quá công suất được phân bổ, tránh các trường hợp phải cắt điện khẩn cấp.

- Thực hiện thông báo ngừng, giảm cung cấp điện đến khách hàng sử dụng điện trên địa bàn thành phố để các tổ chức, doanh nghiệp biết và có phương án chủ động sản xuất, kinh doanh, hạn chế tối đa các thiệt hại do thiếu điện gây ra.

- Thực hiện trình tự ngừng giảm cung cấp điện theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các Sở: Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng, Cổng Thông tin điện tử thành phố và các cơ quan có liên quan để đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện tiết kiệm điện; Tăng cường tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình khó khăn trong cấp điện miền Bắc nói chung và thành phố Hải Phòng nói riêng, đặc biệt vào các tháng mùa hè khi thời tiết nắng nóng cực đoan, để nâng cao nhận thức của khách hàng về việc hạn chế sử dụng điện trong các khung giờ cao điểm trong ngày, khuyến khích khách hàng sử dụng điện vào các khung giờ thấp điểm nhằm đảm bảo cho an ninh hệ thống điện.

c) Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

- Chủ động nắm tình hình, phối hợp với các cơ quan liên quan hỗ trợ, xử lý những kiến nghị, khó khăn trong hoạt động của Doanh nghiệp do tình trạng thiếu điện gây ra.

- Phối hợp với Công ty Điện lực Hải Phòng và các đơn vị liên quan tuyên truyền khách hàng trong khu kinh tế, các khu công nghiệp thực hiện tiết kiệm điện; điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh để giảm công suất tiêu thụ điện tại các giờ cao điểm khi hệ thống thiếu công suất; bố trí kế hoạch sản xuất hợp lý, xây dựng và thực hiện các phương án giảm nhu cầu sử dụng điện phù hợp với khả năng cung ứng điện của nguồn điện; khách hàng tham gia ký thỏa thuận điều chỉnh phụ tải với Công ty Điện lực Hải Phòng và thực hiện ngừng giảm cung cấp điện theo thông báo của Công ty Điện lực Hải Phòng.

d) Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo các đơn vị truyền thông trên địa bàn thành phố thực hiện tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình khó khăn trong cấp điện miền Bắc nói chung và thành phố Hải Phòng nói riêng, đặc biệt vào các tháng mùa hè khi thời tiết nắng nóng cực đoan để nhân dân hiểu, đồng thuận và chia sẻ khó khăn với ngành điện.

đ) Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng

Phối hợp với Sở Công Thương, Công ty Điện lực Hải Phòng đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện tiết kiệm điện, tạo sự đồng thuận trong nhân dân trong trường hợp phải bắt buộc tiết giảm điện do thiếu nguồn điện.

e) Ủy ban nhân dân cấp xã

- Phối hợp với các đơn vị điện lực tại địa phương theo dõi, kiểm tra việc thực hiện tiết kiệm điện; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định về thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện và các quy định của pháp luật có liên quan trong việc sử dụng điện tiết kiệm, an toàn và hiệu quả.

- Tổ chức theo dõi, giám sát tình hình cung cấp điện trên địa bàn. Kịp thời đề xuất, phối hợp giải quyết các khó khăn vướng mắc (nếu có) trong quá trình sử dụng điện trên địa bàn.

g) Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh

Tăng cường sản xuất vào những tháng đầu năm và cuối năm, giờ thấp điểm; hạn chế sử dụng công suất lớn vào những tháng mùa hè (từ cuối tháng 5 đến hết tháng 8, đặc biệt là các khung giờ cao điểm; tổ chức ký thỏa thuận điều chỉnh phụ tải (DR) với Công ty Điện lực Hải Phòng, thực hiện nghiêm túc việc tiết giảm phụ tải khi xảy ra thiếu nguồn vào các ngày nắng nóng theo chỉ đạo của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia.

3.2. Tình huống 2: Gián đoạn chuỗi cung ứng xăng dầu do thiên tai (bão, lụt, chia cắt giao thông cục bộ...) hoặc thiếu hụt nguồn cung

3.2.1. Dấu hiệu nhận biết

- Nguồn cung từ các thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối giảm mạnh hoặc bị gián đoạn do thiên tai (bão, lụt, chia cắt giao thông cục bộ...).

- Nhiều cửa hàng bán lẻ xăng dầu hạn chế bán hàng hoặc tạm ngừng bán hàng do thiếu nguồn cung.

- Lượng tồn kho tại các kho và cửa hàng giảm xuống dưới mức dự trữ bắt buộc.

- Xuất hiện hiện tượng người dân, doanh nghiệp mua tích trữ xăng dầu.

- Phát sinh tình trạng xếp hàng kéo dài tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

3.2.2. Biện pháp ứng phó

a) Thực hiện các biện pháp ứng phó được cụ thể hóa tại Mục 2.2. Phần II Tình huống: Giá xăng dầu tăng bất thường

b) Ngoài việc thực hiện các biện pháp ứng phó được cụ thể hóa tại Mục 2.2. Phần II Tình huống: Giá xăng dầu tăng bất thường; tập trung triển khai thực hiện bổ sung các giải pháp ứng phó trọng tâm, gồm:

- Phối hợp theo dõi, giám sát nguồn cung, tồn kho các mặt hàng xăng dầu, khả năng đáp ứng của các thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối và hệ thống bán lẻ.

- Làm việc trực tiếp các thương nhân sở hữu và kinh doanh kho xăng dầu định hướng ưu tiên cấp hàng cho thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối trên địa bàn thành phố.

- Làm việc các thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối tại Hải Phòng định hướng ưu tiên cung ứng đầy đủ nhu cầu xăng dầu trên địa bàn thành phố.

- Điều phối nguồn cung xăng dầu giữa các khu vực khi cần thiết; trong đó: Ưu tiên bảo đảm nguồn nhiên liệu cho các lĩnh vực thiết yếu như: y tế, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn, giao thông công cộng, sản xuất trọng điểm và những địa bàn bị cô lập do thiên tai, bão lụt.

3.2.3. Phân công nhiệm vụ

a) Các sở, ngành, địa phương chủ động thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Mục 2.2. Tình huống: Giá xăng dầu tăng bất thường.

b) Sở Công Thương làm đầu mối, tham mưu thực hiện một số nhiệm vụ trong tâm gồm:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan theo dõi, đánh giá tình hình cung cầu xăng dầu trên địa bàn; giám sát nguồn cung, tồn kho mặt hàng xăng dầu, của các thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối và hệ thống bán lẻ.

- Tuyên truyền, định hướng cho các thương nhân sở hữu và kinh doanh kho xăng dầu ưu tiên cấp hàng cho thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xác định các ngành, lĩnh vực thiết yếu như: y tế, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn, giao thông công cộng và sản xuất trọng điểm để định hướng cho thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối ưu tiên cung ứng đầy đủ nhiên liệu cho hoạt động.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức lực lượng, phương tiện hỗ trợ các doanh nghiệp vận chuyển xăng dầu để cung cấp đến những khu vực bị chia cắt, cô lập.

- Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường phân công công chức bám sát địa bàn, tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu theo thẩm quyền; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

4. Cấp độ 4 - Khủng hoảng nghiêm trọng

4.1. Tình huống

- Thiếu hụt nhiên liệu kéo dài;

- Tê liệt hạ tầng năng lượng trọng yếu;

- Sự cố đồng thời nhiều loại hình năng lượng.

4.2. Biện pháp ứng phó khẩn cấp:

Thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan thường trực, chủ trì theo dõi, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các cơ sở, lực lượng chức năng thực hiện các phương án ứng phó sự cố trong lĩnh vực năng lượng theo nhiệm vụ được phân công; đề xuất chỉ đạo lực lượng Công an, Quân đội tham gia ứng phó thảm họa, cứu hộ cứu nạn và báo cáo Trung ương hỗ trợ (nếu cần).

- Phối hợp các Sở, ngành, cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình phát triển ngành năng lượng trong nước và thế giới; dự báo nguy cơ, khả năng có thể xảy ra dẫn đến gián đoạn chuỗi cung ứng; hệ thống hạ tầng năng lượng, biến động thị trường để kịp thời cập nhật, rà soát bổ sung giải pháp ứng phó.

2. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

- Xây dựng kế hoạch phối hợp, sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia bảo vệ an ninh trật tự, sơ tán nhân dân, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả.

- Xử lý khi tình huống chuyển hóa thành đe dọa an ninh, tội phạm (đặc biệt là an ninh mạng và tội phạm công nghệ cao).

3. Các Sở, ban, ngành liên quan

- Phổ biến, quán triệt nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trong lĩnh vực năng lượng cũng như vai trò của năng lượng trong phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

- Tham gia phối hợp triển khai các nhiệm vụ đề cập tại Phương án để sẵn sàng phối hợp xử lý các tình huống theo cấp độ xảy ra trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý để triển khai thực hiện (vận dụng linh hoạt, không dập khuôn cứng nhắc).

- Phối hợp chia sẻ dữ liệu, thông tin và huy động nguồn lực khi xảy ra tình huống khẩn cấp.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao; có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương, đơn vị điện lực, doanh nghiệp năng lượng và các cơ quan liên quan trong quá trình phòng ngừa, ứng phó với các tình huống đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực năng lượng, trong đó:

- Cụ thể hóa các phương án phòng ngừa, ứng phó theo các cấp độ, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; phân công rõ trách nhiệm cho các đơn vị liên quan.

- Phối hợp với các doanh nghiệp năng lượng rà soát, kiểm tra và bảo vệ các công trình năng lượng trọng yếu trên địa bàn. Bảo đảm an toàn vận hành và an ninh công trình. Chủ động phòng chống cháy nổ, phá hoại và mất an toàn kỹ thuật.

- Chủ động theo dõi, đánh giá nguy cơ thiên tai, ngập lụt, sạt lở ảnh hưởng đến hệ thống năng lượng. Tổ chức hệ thống thông tin, cảnh báo và báo cáo nhanh khi xảy ra sự cố. Chỉ đạo thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro ngay từ cơ sở.

- Tổ chức lực lượng ứng cứu và khắc phục sự cố. Chủ động rà soát, chuẩn bị và huy động lực lượng, phương tiện, vật tư thiết yếu theo khả năng và điều kiện thực tế của địa phương; sẵn sàng phối hợp ứng phó sự cố theo phương châm '4 tại chỗ'. Chuẩn bị địa điểm sơ tán dân cư, cứu trợ và bảo đảm an sinh xã hội khi có sự cố lớn; bảo đảm giao thông, thông tin liên lạc và y tế trong tình huống khẩn cấp.

- Tuyên truyền và nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng an toàn, tiết kiệm và hiệu quả. Hướng dẫn người dân kỹ năng phòng tránh, ứng phó sự cố điện, cháy nổ và thiên tai. Nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ công trình năng lượng và an ninh năng lượng quốc gia. Tập huấn kỹ năng ứng phó cho cán bộ, lực lượng chức năng và cộng đồng dân cư trên địa bàn.

5. Doanh nghiệp năng lượng

- Chủ động triển khai các phương án phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả trước các đe dọa an ninh phi truyền thống trong lĩnh vực năng lượng.

- Xây dựng phương án và kịch bản ứng phó phù hợp với loại hình hoạt động của doanh nghiệp.

- Bảo đảm vận hành an toàn, liên tục hệ thống hạ tầng năng lượng. Duy trì vận hành an toàn các hệ thống sản xuất điện; truyền tải và phân phối điện; kho chứa xăng dầu. Chủ động bảo trì, kiểm định và nâng cấp thiết bị quan trọng. Xây dựng phương án vận hành dự phòng nhằm hạn chế gián đoạn cung cấp năng lượng.

- Tổ chức lực lượng bảo vệ công trình, nhà máy, kho nhiên liệu và trung tâm điều hành. Triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh công trình; an ninh mạng; an toàn thông tin; phòng chống khủng bố và phá hoại. Phối hợp với các đơn vị Công an, Quân đội và chính quyền địa phương trong bảo vệ công trình trọng yếu.

- Bảo đảm dự trữ nhiên liệu, phụ tùng, vật tư thiết yếu phục vụ vận hành và khắc phục sự cố. Chuẩn bị nguồn điện dự phòng, hệ thống điều khiển thay thế và thiết bị cứu hộ. Xây dựng cơ chế bảo đảm chuỗi cung ứng trong tình huống khẩn cấp.

- Thành lập đội ứng cứu sự cố tại chỗ theo phương châm "4 tại chỗ". Xây dựng quy trình xử lý nhanh đối với: sự cố kỹ thuật; mất điện; rò rỉ hóa chất, dầu khí; cháy nổ; tấn công mạng. Duy trì chế độ trực vận hành, trực ứng cứu 24/7.

- Tổ chức diễn tập định kỳ các tình huống khẩn cấp. Đào tạo nhân lực về an toàn lao động; an ninh mạng; phòng cháy chữa cháy; cứu hộ cứu nạn; xử lý sự cố môi trường. Nâng cao năng lực quản trị rủi ro và điều hành khẩn cấp.

- Thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời khi xảy ra sự cố.

6. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tương ứng với các tình huống cụ thể

(Chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo)

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các doanh nghiệp năng lượng thực hiện báo cáo với Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Công Thương) định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) về công tác phòng ngừa, ứng phó tại doanh nghiệp. Nội dung tập trung vào kết quả triển khai nhiệm vụ, đánh giá nguy cơ và kiến nghị giải pháp thực hiện.

- Thực hiện báo cáo đột xuất ngay khi xảy ra sự cố nghiêm trọng; mất an ninh năng lượng; thiên tai lớn; tấn công mạng: cháy nổ hoặc sự cố môi trường. Báo cáo nhanh ban đầu phải bảo đảm kịp thời, chính xác; sau đó cập nhật bổ sung theo diễn biến tình hình.

- Nội dung thông tin, báo cáo phải kịp thời, chính xác, đầy đủ và bảo mật. Bảo đảm thông tin thông suốt, không để chậm trễ trong xử lý tình huống ảnh hưởng đến an ninh năng lượng theo đầu mối tiếp nhận thông tin của Sở Công Thương *(Phòng Quản lý năng lượng: 0982.010.300 - đối với lĩnh vực điện lực; Phòng Quản lý thương mại: 0912.420.851 - đối với lĩnh vực xăng dầu)*.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời có Văn bản gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

PHỤ LỤC I

CÁC CẤP ĐỘ RỦI RO, TÌNH HUỐNG TÁC ĐỘNG ĐẾN HỆ THỐNG CUNG ỨNG ĐIỆN, PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐƠN VỊ

(Kèm theo Phương án ứng phó với các cấp độ và tình huống đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực năng lượng trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030)

TT	Cấp độ và tình huống	Dấu hiệu nhận biết	Phương án ứng phó và các nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện	Cơ quan chủ trì
1	Cấp độ 1 - Không có nguy cơ đáng kể, kiểm soát được	Hệ thống vận hành ổn định, không có nguy cơ đáng kể, kiểm soát được.	Theo dõi, giám sát thường xuyên các yếu tố, nguy cơ phi truyền thống có thể đe dọa đến an ninh trong lĩnh vực năng lượng theo chuyên ngành hoặc địa bàn quản lý.	Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã
2	Cấp độ 2 – Xuất hiện dấu hiệu bất thường hoặc nguy cơ tiềm ẩn *<u>Tình huống:</u> Dự báo thời tiết cực đoan dẫn đến nguy cơ thiếu điện*	Do tác động của biến đổi khí hậu dẫn đến tình trạng hạn hán, nắng nóng xuất hiện sớm, kéo dài, gay gắt hơn trung bình nhiều năm, bao trùm nhiều khu vực trên cả nước, đặc biệt tại miền Bắc, nền nhiệt liên tục duy trì ở mức cao khiến nhu cầu sử dụng điện tăng đột biến	Thực hiện đầy đủ nghiêm túc mục tiêu, yêu cầu, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương đã được Ủy ban nhân dân thành phố giao tại các Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 12/02/2026 về thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố; số 186/KH-UBND ngày 21/5/2026 về thực hiện tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã
			Xây dựng và ban hành nội quy tiết kiệm điện tại cơ quan, bảo đảm tiết kiệm tối thiểu 5% tổng điện năng tiêu thụ trong năm, tiết kiệm tối thiểu 10% tổng điện năng tiêu thụ trong các tháng cao điểm (4,5,6,7)	
			Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với điện lực địa phương thường xuyên tổ chức kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc sử dụng điện tiết kiệm tại các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, nhà hàng và hộ gia đình.	

			Triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố về bảo đảm cung ứng điện, an toàn điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển điện mặt trời mái nhà	Sở Công Thương
			Hướng dẫn các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, cơ sở phải thực hiện định mức tiêu hao năng lượng theo quy định, các khách hàng sử dụng điện lớn và tiêu thụ nhiều điện năng trên địa bàn thành phố triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp tiết kiệm điện	
			Đôn đốc Công ty Điện lực Hải Phòng, các đơn vị phân phối và bán lẻ điện, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc sử dụng điện tiết kiệm tại các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, nhà hàng, hộ gia đình và triển khai các chương trình quản lý phụ tải điện, an toàn điện, sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả	
			Phối hợp với Sở Công Thương và các Sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai các chương trình quản lý phụ tải điện, an toàn điện, tiết kiệm điện đặc biệt trong thời gian cao điểm về nắng nóng	Công ty Điện lực Hải Phòng, các đơn vị phân phối và bán lẻ điện trên địa bàn thành phố
			Triển khai các giải pháp bảo đảm cung ứng điện an toàn, ổn định trong mùa nắng nóng hàng năm; xây dựng các phương án ứng phó với tình huống thiếu điện, mất cân đối cung cầu điện	
			Thực hiện các giải pháp quản lý kỹ thuật, đầu tư, cải tạo và nâng cấp lưới điện, tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, hạn chế sự cố, bảo đảm lưới điện vận hành an toàn, ổn định, tin cậy, giảm tổn thất điện năng	

			Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án bảo đảm cung ứng điện cho các phụ tải trên địa bàn thành phố. Tuyên truyền, vận động khách hàng ký cam kết thực hiện các chương trình quản lý phụ tải điện, điều chỉnh phụ tải phi thương mại và dịch chuyển phụ tải ra khỏi khung giờ cao điểm, tiết kiệm điện, tiết giảm điện trong trường hợp xảy ra mất cân đối cung cầu điện; phối hợp với khách hàng xây dựng phương án huy động các máy phát điện dự phòng, chuẩn bị trong trường hợp xảy ra mất cân đối cung cầu điện	
			Thực hiện trình tự, thủ tục ngừng giảm cung cấp điện theo đúng quy định hiện hành để các doanh nghiệp, cơ sở lập kế hoạch sản suất phù hợp với tình hình cung ứng điện, hạn chế tối đa việc ngừng, giảm cung cấp điện (trừ trường hợp bất khả kháng) để giảm thiểu các thiệt hại do ngừng, giảm cung cấp điện gây ra	
			Chỉ đạo Điện lực khu vực chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả tại doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, nhà hàng, hộ gia đình	
3	Cấp độ 3 - Rủi ro đã tác động cục bộ hoặc có khả năng lan rộng <u>*Tình huống:*</u> *Thiếu điện diện rộng*	Suy giảm chất lượng điện năng (*điện yếu*) trên diện rộng; thiếu công suất nghiêm trọng vượt quá khả năng xử lý thông thường, phải thực hiện tiết giảm phụ tải ngoài kế hoạch	Thực hiện các biện pháp ứng phó được cụ thể hóa tại: *Cấp độ 2, Tình huống: Dự báo thời tiết cực đoan dẫn đến nguy cơ thiếu điện* (Mục 2, Phụ lục I)	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu
			Triển khai thực hiện bổ sung các giải pháp trọng tâm: Chỉ đạo, giám sát Công ty Điện lực Hải Phòng tổ chức thực hiện Phương án cung ứng điện trên địa bàn thành phố được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.	Sở Công Thương

			Chủ trì, phối hợp với Công ty Điện lực Hải Phòng, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền về tiết kiệm điện đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố. Tổ chức tuyên truyền tới các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, cận trọng điểm đối với việc thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và tham gia thực hiện các sự kiện điều chỉnh phụ tải điện theo yêu cầu của các cấp điều độ hệ thống điện.	
			Tổ chức thực hiện ngừng, giảm cung cấp điện khi xảy ra tình trạng thiếu nguồn điện trên địa bàn thành phố theo Phương án cung ứng điện đã được phê duyệt.	Công ty Điện lực Hải Phòng
			Tăng cường tuyên truyền đến khách hàng sử dụng điện về những khó khăn (nếu có) trong việc cung cấp điện trên hệ thống điện quốc gia đặc biệt là các tháng cao điểm mùa khô tại miền Bắc; vận động khách hàng sử dụng điện, nhất là các khách hàng sử dụng điện lớn hưởng ứng, tham gia Chương trình điều chỉnh phụ tải (DR). Thực hiện theo dõi, giám sát phụ tải, kịp thời thông báo tới khách hàng thực hiện các giải pháp điều chỉnh phụ tải, bảo đảm không sử dụng vượt quá công suất được phân bổ, tránh các trường hợp phải cắt điện khẩn cấp.	
			Thực hiện thông báo ngừng, giảm cung cấp điện đến khách hàng sử dụng điện để các tổ chức, doanh nghiệp biết và có phương án chủ động sản xuất, kinh doanh, hạn chế tối đa các thiệt hại do thiếu điện gây ra. Thực hiện trình tự ngừng giảm cung cấp điện theo đúng quy định của pháp luật.	

			Phối hợp với Sở Công Thương các cơ quan có liên quan để đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện tiết kiệm điện; Tăng cường tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình khó khăn trong cấp điện miền Bắc nói chung và thành phố Hải Phòng nói riêng, đặc biệt vào các tháng mùa hè khi thời tiết nắng nóng cực đoan, để nâng cao nhận thức của khách hàng về việc hạn chế sử dụng điện trong các khung giờ cao điểm trong ngày, khuyến khích khách hàng sử dụng điện vào các khung giờ thấp điểm nhằm đảm bảo cho an ninh hệ thống điện	
			Chủ động nắm tình hình, phối hợp với các cơ quan liên quan hỗ trợ, xử lý những kiến nghị, khó khăn trong hoạt động của Doanh nghiệp do tình trạng thiếu điện gây ra.	Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng
			Phối hợp với Công ty Điện lực Hải Phòng và các đơn vị liên quan tuyên truyền khách hàng trong khu kinh tế, khu công nghiệp thực hiện tiết kiệm điện; điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh để giảm công suất tiêu thụ điện tại các giờ cao điểm; bố trí kế hoạch sản xuất hợp lý, xây dựng và thực hiện các phương án giảm nhu cầu sử dụng điện phù hợp với khả năng cung ứng điện của nguồn điện; khách hàng tham gia ký thỏa thuận điều chỉnh phụ tải với Công ty Điện lực Hải Phòng và thực hiện ngừng giảm cung cấp điện theo thông báo của Công ty Điện lực Hải Phòng	
			Chỉ đạo các đơn vị truyền thông trên địa bàn thành phố thực hiện tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình khó khăn trong cấp điện miền Bắc nói chung và thành phố Hải Phòng nói riêng, đặc biệt vào các tháng mùa hè khi thời tiết nắng nóng cực đoan để nhân dân hiểu, đồng thuận và chia sẻ khó khăn với ngành điện	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

			Phối hợp với Sở Công Thương, Công ty Điện lực Hải Phòng đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện tiết kiệm điện, tạo sự đồng thuận trong nhân dân trong trường hợp phải bắt buộc tiết giảm điện do thiếu nguồn điện	Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng
			Phối hợp với các đơn vị điện lực tại địa phương theo dõi, kiểm tra việc thực hiện tiết kiệm điện; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định về thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện và các quy định của pháp luật có liên quan trong việc sử dụng điện tiết kiệm, an toàn và hiệu quả.	Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu
			Tổ chức theo dõi, giám sát tình hình cung cấp điện trên địa bàn. Kịp thời đề xuất, phối hợp giải quyết các khó khăn vướng mắc (nếu có) trong quá trình sử dụng điện trên địa bàn	
			Tăng cường sản xuất vào những tháng đầu năm và cuối năm, giờ thấp điểm; hạn chế sử dụng công suất lớn vào những tháng mùa hè (từ cuối tháng 5 đến hết tháng 8, đặc biệt là các khung giờ cao điểm; tổ chức ký thỏa thuận điều chỉnh phụ tải (DR) với Công ty Điện lực Hải Phòng, thực hiện nghiêm túc việc tiết giảm phụ tải khi xảy ra thiếu nguồn vào các ngày nắng nóng theo chỉ đạo của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia.	Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh
4	Cấp độ 4 - Khủng hoảng nghiêm trọng	- Thiếu hụt nhiên liệu kéo dài; - Tê liệt hạ tầng năng lượng trọng yếu; - Sự cố đồng thời nhiều loại hình năng lượng.	Thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

PHỤ LỤC II

CÁC CẤP ĐỘ RỦI RO, TÌNH HUỐNG TÁC ĐỘNG ĐẾN HỆ THỐNG CUNG ỨNG XĂNG DẦU, PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐƠN VỊ

(Kèm theo Phương án ứng phó với các cấp độ và tình huống đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực năng lượng trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030)

TT	Cấp độ và tình huống	Dấu hiệu nhận biết	Phương án ứng phó và các nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện	Cơ quan chủ trì
1	Cấp độ 1 - Không có nguy cơ đáng kể, kiểm soát được	Hệ thống vận hành ổn định, không có nguy cơ đáng kể, kiểm soát được.	Theo dõi, giám sát thường xuyên các yếu tố, nguy cơ phi truyền thống có thể đe dọa đến an ninh trong lĩnh vực năng lượng theo chuyên ngành hoặc địa bàn quản lý.	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu
2	Cấp độ 2 – Xuất hiện dấu hiệu bất thường hoặc nguy cơ tiềm ẩn *Tình huống: Giá xăng dầu tăng bất thường*	Giá xăng dầu trong nước tăng liên tục qua nhiều kỳ điều hành; Mức tăng giá lớn trong thời gian ngắn hoặc duy trì ở mức cao trong thời gian dài; Chi phí vận tải, logistics tăng mạnh; Giá nhiều mặt hàng thiết yếu có xu hướng tăng theo giá nhiên liệu; Xuất hiện hiện tượng đầu cơ, mua tích trữ hoặc lợi dụng tăng giá bất hợp lý.	Chủ trì theo dõi sát diễn biến thị trường xăng dầu trong nước và thế giới	Sở Công Thương
			Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp bình ổn thị trường xăng dầu	
			Kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn thành phố.	
			Xử lý các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá trái quy định.	
			Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Công Thương tình hình thị trường	
			Theo dõi tác động của giá nhiên liệu đến hoạt động vận tải và logistics	Sở Xây dựng
			Phối hợp bảo đảm hoạt động vận tải hàng hóa, lưu thông xăng dầu thuận tiện trên địa bàn	
			Tham mưu giải pháp giảm thiểu tác động đối với hoạt động vận tải	

			Bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu vực kinh doanh xăng dầu	Công an thành phố
			Đấu tranh phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật	
			Tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường trên địa bàn thành phố	Sở Tài chính
			Theo dõi tác động của giá xăng dầu đến sản xuất nông nghiệp, thủy sản và các lĩnh vực sử dụng nhiều nhiên liệu	Sở Nông nghiệp và Môi trường
			Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý các vấn đề liên quan đến môi trường trong hoạt động dự trữ, vận chuyển và cung ứng xăng dầu	
			Theo dõi diễn biến thị trường tại địa bàn cấp xã	Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu
			Kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc; các trường hợp thiếu hụt nguồn cung phát sinh tại địa phương	
			Phối hợp kiểm tra, tuyên truyền và ổn định thị trường trên địa bàn	
			Theo dõi sát diễn biến thị trường xăng dầu. Thực hiện nghiêm các quy định về kinh doanh xăng dầu, nhất là quy định về dự trữ, cung ứng xăng dầu; duy trì giờ bán hàng theo thời gian đã đăng ký.	Doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu
			Duy trì nguồn cung ổn định, không đầu cơ, găm hàng	
			Kịp thời báo cáo khi phát sinh khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh xăng dầu	
3	Cấp độ 3 - Rủi ro đã tác động cục bộ hoặc có	Nguồn cung từ các thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối giảm mạnh hoặc bị gián đoạn.	Thực hiện các biện pháp ứng phó được cụ thể hóa tại: *Cấp độ 2, Tình huống: Giá xăng dầu tăng bất thường* (Mục 2, Phụ lục II)	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

	khả năng lan rộng *Tình huống: Gián đoạn chuỗi cung ứng xăng dầu do thiên tai (bão, lụt, chia cắt giao thông cục bộ...) hoặc thiếu hụt nguồn cung*	Nguồn cung bị gián đoạn do thiên tai (bão, lụt, chia cắt giao thông cục bộ...) Nhiều cửa hàng bán lẻ xăng dầu hạn chế bán hàng hoặc tạm ngừng bán hàng do thiếu nguồn cung. Lượng tồn kho tại các kho và cửa hàng giảm xuống dưới mức dự trữ bắt buộc. Xuất hiện hiện tượng người dân, doanh nghiệp mua tích trữ xăng dầu. Phát sinh tình trạng xếp hàng kéo dài tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu	*Thực hiện bổ sung các giải pháp trọng tâm:* Theo dõi, đánh giá tình hình cung cầu xăng dầu trên địa bàn; giám sát nguồn cung, tồn kho mặt hàng xăng dầu của các thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối và hệ thống bán lẻ.	Sở Công Thương
			Tuyên truyền, định hướng cho các thương nhân sở hữu và kinh doanh kho xăng dầu ưu tiên cấp hàng cho thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối trên địa bàn thành phố.	
			Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xác định các ngành, lĩnh vực thiết yếu như: y tế, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn, giao thông công cộng và sản xuất trọng điểm để định hướng cho thương nhân ưu tiên cung ứng đầy đủ nhiên liệu cho hoạt động.	
			Phối hợp với Sở Xây dựng, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức lực lượng, phương tiện hỗ trợ các doanh nghiệp vận chuyển xăng dầu để cung cấp đến những khu vực bị chia cắt, cô lập.	
			Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường phân công công chức bám sát địa bàn, giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu theo thẩm quyền; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.	
4	Cấp độ 4 - Khủng hoảng nghiêm trọng	- Thiếu hụt nhiên liệu kéo dài; - Tê liệt hạ tầng năng lượng trọng yếu; - Sự cố đồng thời nhiều loại hình năng lượng.	Thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương	Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu